

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) năm 2024 trên địa bàn huyện Hón Quản

Căn cứ Kế hoạch số 7058/KH-SYT ngày 08/11/2024 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc Triển khai tiêm vắc xin phòng Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện tại Tờ trình số 1382/TTr-TTYT ngày 22/11/2024.

UBND huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024 trên địa bàn huyện Hón Quản, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi toàn huyện đạt trên 90%.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI.

1. Thời gian triển khai: Dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2024 (bắt đầu triển khai khi được cấp vắc xin).

2. Đối tượng: Trẻ 07 tuổi bao gồm: Học sinh lớp 2 năm học 2024 - 2025 tại trường học và trẻ 07 tuổi không đi học tại cộng đồng; đối tượng dự kiến: 2027 trẻ (phụ lục 1)

3. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn 13 xã, thị trấn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian triển khai: Trước khi triển khai tiêm chủng 10 ngày.
- Đầu mối thực hiện: Trạm Y tế xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Các trường Tiểu học, Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng ấp/khu phố... Nếu cần thiết có thể huy động sự hỗ trợ của chính quyền địa phương để phát hiện và lập danh sách trẻ tránh bỏ sót đối tượng.

- Nội dung thực hiện:

+ Điều tra trong trường học: Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp, trao đổi với Ban

Giám hiệu nhà trường lập danh sách học sinh lớp 2 năm học 2024-2025 (bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi). Đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp học (*sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục 2*).

+ Điều tra tại cộng đồng: Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng ấp/khu phố... và chính quyền địa phương rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học và đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả đối tượng vắng lai. Lưu ý: Không bỏ sót trẻ tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư, trẻ sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội (trung tâm giáo dưỡng, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...) (*sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục 3*).

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin (Td) trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

- Trẻ dưới 7 tuổi.
- Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ.
- Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

2. Thông tin truyền thông

- Thời gian triển khai: Trước và trong khi triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Td.
- Tuyến huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, các trang facebook của huyện... để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.
- Tuyến xã, thị trấn: Thông báo hàng ngày trên Đài Truyền thanh, trên các trang mạng... về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.
- Các trường Tiểu học: Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.
- Truyền thông trực tiếp thực hiện trước và trong thời gian triển khai kết hợp với điều tra đối tượng.

3. Cung ứng vắc xin Td, vật tư tiêm chủng

- Vắc xin nguồn do Sở Y tế cấp: dự kiến 2.340 liều vắc xin Td.
- Loại vắc xin: Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8 °C, không được để đông băng.
- Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin Td
 - + Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản và cấp phát cho Trạm Y tế các xã, thị trấn 1-2 ngày trước khi tiêm chủng hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.
 - + Tuyến xã, thị trấn tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện bảo quản và vận chuyển

vắc xin cho các điểm tiêm chủng.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Hình thức triển khai

- Tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học và tại cơ sở y tế hoặc tiêm chủng lưu động ở các địa bàn đi lại khó khăn, vùng sâu, vùng xa:

+ Triển khai tại trường học: Tiêm cho trẻ đi học.

+ Triển khai tại Trạm Y tế: Tiêm cho đối tượng là trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

+ Triển khai tiêm chủng lưu động: Đối với các địa phương là vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận.

Lưu ý: Tổ chức tiêm chủng tại trường học:

+ Cần phối hợp chặt chẽ với các trường để bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học.

+ Có sự phối hợp, tham gia của thầy/cô giáo trong buổi tiêm chủng để đảm bảo sự tham gia đầy đủ của học sinh và giải quyết các trường hợp cần thiết.

+ Bố trí phòng tiêm riêng đảm bảo riêng tư và theo nguyên tắc một chiều. Tổ chức tiêm theo từng lớp tránh gây mất trật tự hay nhầm lẫn giữa đối tượng đã tiêm và chưa được tiêm.

+ Bố trí phòng theo dõi phản ứng sau tiêm chủng riêng, có phương án sẵn sàng để có thể xử trí những trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

+ Có kế hoạch tổ chức tiêm vét cho trẻ hoãn tiêm vào ngày cuối của đợt tiêm chủng tại trường học hoặc tiêm vét tại Trạm Y tế để đảm bảo đạt tỷ lệ trên 90% theo kế hoạch.

+ Cần có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh để cung cấp thông tin về tình trạng sức khỏe, lịch sử tiêm chủng, phản ứng trong những lần tiêm trước.

4.2. Thực hiện tiêm chủng an toàn

- Thực hiện tiêm chủng an toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT- BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Có kế hoạch xử lý rác thải sau tiêm chủng theo Thông tư 20/2021/TT- BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo Hướng dẫn tại Quyết định 1575/QĐ- BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế.

+ Vắc xin Td chỉ định tiêm chủng cho trẻ em từ 7 tuổi trở lên.

+ **KHÔNG** tiêm vắc xin Td cho các trường hợp có tiền sử quá mẫn với thành phần của vắc xin trong các lần tiêm chủng trước đó.

+ **HOÃN tiêm** vắc xin Td cho các trường hợp trẻ đang bị ốm (sốt trên 38°C, đang mắc bệnh cấp tính, bệnh nhiễm trùng).

+ Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm

chúng.

- Liều lượng, đường tiêm vắc xin Td: **liều lượng 0,5ml, tiêm bắp; Lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.**

4.3. Xử trí phản ứng sau tiêm chủng

- Phòng chống sốc: Trung tâm Y tế huyện cần đầu tư trang thiết bị, nhân lực tại chỗ, sự hỗ trợ và tham gia công tác phòng chống sốc của hệ điều trị (có bảng phân công khoa điều trị/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng xã, thị trấn).

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm nếu có.

- Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh trong vòng 24 giờ các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

4.4. Theo dõi, giám sát và báo cáo

- Trung tâm Y tế huyện phân công cán bộ giám sát, phối hợp với các địa phương chủ động triển khai công tác kiểm tra, giám sát hoạt động trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch tiêm chủng. Cán bộ giám sát có trách nhiệm theo dõi giám sát và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Các xã, thị trấn triển khai cần cập nhật thông tin tất cả các mũi tiêm vắc xin Td trên Hệ thống Thông tin tiêm chủng quốc gia (NIIS).

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng, Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin hàng ngày trong thời gian tổ chức triển khai kế hoạch và báo cáo tổng hợp trong vòng 7 ngày sau khi kết thúc.

- Trung tâm Y tế huyện tổng hợp và gửi báo cáo kết quả tiêm vắc xin Td trên địa bàn toàn huyện gửi Sở Y tế; UBND huyện theo quy định.

IV. NGUỒN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

- Kinh phí cho các hoạt động như; Điều tra; thông tin truyền thông; in ấn biểu mẫu, báo cáo; mua bơm kim tiêm (loại 5ml dùng pha hồi chính); mua đường; thuốc chống sốc, vận chuyển và bảo quản vắc xin từ kho Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật về kho huyện và đến các xã, thị trấn, các điểm tiêm; công tiêm; hoạt động kiểm tra giám sát...

- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí thường xuyên được UBND huyện phân bổ 2024 cho Trung tâm Y tế huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện theo quy định.

- Làm đầu mối hướng dẫn, đôn đốc các Trạm Y tế xã, thị trấn triển khai Kế

hoạch Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) năm 2024.

- Chủ động tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản vắc xin theo quy định;
- Phân bổ và cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng đến các Trạm Y tế xã, thị trấn ngay sau khi tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.
- Hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng, tổ chức buổi tiêm chủng và bảo quản vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế.
- Hướng dẫn cán bộ Trạm Y tế xã, thị trấn điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm là trẻ thuộc nhóm đối tượng Trẻ 7 tuổi bao gồm học sinh lớp 2 năm học 2024-2025 tại trường học và trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng.
- Thực hiện treo băng rôn tuyên truyền về thực hiện triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) năm 2024 tại 13/13 xã, thị trấn.
- Tổ chức trực cấp cứu và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng trong suốt thời gian thực hiện chiến dịch.
- Thành lập đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ tuyến xã về công tác cấp cứu và xử trí phòng chống sốc khi có yêu cầu.
- Triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát chiến dịch tiêm chủng tại các xã, thị trấn.
- Thống kê, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến dịch tiêm vắc xin Td theo quy định.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành tham gia thực hiện chiến dịch.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp với đơn vị chủ trì, thẩm định kinh phí thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của chiến dịch cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong toàn ngành giáo dục, vận động cha mẹ và học sinh tham gia chiến dịch.
- Chỉ đạo các cơ sở Trường học hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách trẻ 07 tuổi học lớp 2 (năm học 2024-2025) trên địa bàn huyện. Đồng thời hỗ trợ ngành Y tế trong công tác tổ chức triển khai tiêm chủng cho các đối tượng học ở Trường học trên địa bàn huyện.
- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hoá và Thể thao huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện

- Truyền thông về mục đích, ý nghĩa của lợi ích tiêm vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, lợi ích của Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024, công tác tuyên truyền phải đảm bảo nâng cao nhận thức của người dân.
- Vận động người dân chia sẻ thông tin và lợi ích của việc tiêm phòng vắc

xin miễn dịch cho trẻ, nâng cao tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ; cập nhật lịch tiêm chủng trên các trang thông tin của huyện.

5. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện

- Phối hợp với ngành Y tế trong công tác truyền thông, vận động về mục đích ý nghĩa của tiêm vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024.
- Chỉ đạo hỗ trợ nhân lực tham gia thực hiện chiến dịch tại các xã, thị trấn.

6. UBND xã, thị trấn

- Phối hợp với ngành Y tế huyện tổ chức triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024 trên địa bàn, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban nhân huyện về kết quả triển khai chiến dịch trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan phối hợp với Trạm Y tế xã, thị trấn rà soát đối tượng, dự trữ vắc xin, tiếp nhận và bảo quản sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng an toàn hiệu quả, đúng mục đích, không lãng phí, đảm bảo trẻ được tiêm phòng vắc xin đầy đủ, tuyên truyền về lợi ích của việc tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu (Td).

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn báo cáo công tác thực hiện chiến dịch trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu (Td) năm 2024 trên địa bàn huyện Hớn Quản. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT.HU. TT. HỖND huyện;
- Q. CT, PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV (Nhân);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Vũ Tiến

Phụ lục 1:

DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG, VẮC XIN TD VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỨNG
(Đính kèm Kế hoạch số KH-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của UBND huyện)

| STT | Tên địa phương | Đối tượng | Vắc xin (liều) | BKT 1ml (chiếc) | Ghi chú |
|------------------|----------------|--------------|----------------|-----------------|---------|
| 1 | TYT An Phú | 80 | 94 | 94 | |
| 2 | TYT Tân Lợi | 126 | 148 | 148 | |
| 3 | TYT Tân Hưng | 240 | 281 | 281 | |
| 4 | TYT An Khương | 140 | 164 | 164 | |
| 5 | TYT Thanh Bình | 99 | 116 | 116 | |
| 6 | TYT Thanh An | 250 | 293 | 293 | |
| 7 | TYT Phước An | 144 | 168 | 168 | |
| 8 | TYT Minh Đức | 79 | 93 | 93 | |
| 9 | TYT Đồng Nơ | 120 | 140 | 140 | |
| 10 | TYT Tân Hiệp | 200 | 234 | 234 | |
| 11 | TYT Tân Khai | 330 | 386 | 386 | |
| 12 | TYT Tân Quan | 110 | 129 | 129 | |
| 13 | TYT Minh Tâm | 80 | 94 | 94 | |
| Tổng cộng | | 1.998 | 2.340 | 2.340 | |

Phụ lục 2:**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC**
(Đính kèm Kế hoạch số KH-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của UBND huyện)

Tỉnh/TP: Huyện:Xã/thị trấn:

Trường: Lớp(1):Năm học:

| TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh(2) | Họ tên bố (mẹ) | Địa chỉ nơi ở (thôn, xã) | Điện thoại | Ngày tiêm vắc xin Td(3) | Ghi chú(4) |
|----|-----------|------------------------------|-------------------|-----------------------------|------------|-------------------------------|---------------|
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | | / / | | | | / / | |
| | Cộng | | | | | | |

....., ngày tháng năm 202..

Người lập danh sách**Ban Giám hiệu**
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - + Trẻ dưới 7 tuổi
 - + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo ấp, khu phố, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - + Trẻ dưới 7 tuổi
 - + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.